

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH T**
Số: 35/2020/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

M, ngày 25 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17/8/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 184/TLST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số 49 ấp T, xã T, thành phố M, tỉnh T.

* Bị đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, thành phố M, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị T đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 850.000.000 đồng (Tám trăm năm mươi triệu đồng), thời gian trả cụ thể như sau:

- Từ tháng 9/2020 đến tháng 9/2021, mỗi tháng trả 15.000.000 đồng. Trả vào ngày 01 hàng tháng.

- Từ tháng 10/2021: mỗi tháng trả 20.000.000 đồng cho đến khi hoàn tất số tiền trên. Trả vào ngày 01 hàng tháng

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Lê Thị T chậm thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định theo Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Lê Thị T tự nguyện chịu số tiền là 18.750.000 đồng (Mười tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Hoàn trả lại bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu số 001799 ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Ngô Hoàng Huy